

Bản án số: 05/2024/HS - ST

Ngày 31/01/2024

V/v: *Nguyễn Văn Hồng*
cùng đồng phạm “Trộm cắp tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG

Các hội thẩm nhân dân: Ông ĐẶNG VIỆT CÔI và Ông NGUYỄN HẠ TUẤN

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ KIM LÀNH – Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:

Bà NGUYỄN THỊ KHUYẾN – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST- HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST - QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh năm: 1992; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Tạ Thị D, sinh năm 1963; Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1994 (đã ly hôn), Con: có 01 con sinh năm 2013;

* **Tiền án, tiền sự:** Không;

* **Nhân thân:** Ngày 20/9/2017, bị Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/9/2017, bị Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/01/2021, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đã được xoá án tích.

- Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: **Phạm Văn H**; sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Phạm Chí D, sinh năm

1960; Họ và tên mẹ: Ngô Thị P, sinh năm 1960; Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là thứ hai; Vợ: Lê Thị Chinh, sinh năm 1990 (đã ly hôn), Con: có 01 con sinh năm 2015;

* **Tiền án, tiền sự:** Không;

- Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt.

3. Bị hại – người liên quan : Bà Trần Thị C, sinh năm 1973, chị Nông Thị B, sinh năm 2000. Cùng địa chỉ : Đội 6, thôn N, xã V, huyện U, Hà Nội. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/10/2023, bà Trần Thị C, sinh năm 1973, trú tại đội 6, thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội mượn xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39 của con dâu là chị Nông Thị B, sinh năm 2000 ở cùng nhà để chở thịt và rau đi chợ bán. Bà C dắt xe mô tô ra cổng, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá điện rồi đi vào nhà lấy thịt và rau.

Cũng khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 ở đội 5, thôn Nội Xá và Phạm Văn H, sinh năm 1988 (*ở gần nhà Hồng*) gặp nhau. H rủ H đi chơi loanh quanh H đồng ý vào nhà mình lấy xe mô tô biển kiểm soát 29Y3 - 705.50 chở H ngồi phía sau đi quanh thôn Nội Xá, khi đi qua nhà bà Trần Thị C thấy xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39 dựng ở cổng, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện, xung quanh không có người trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng. H quay xe lại, khi đi cách nhà bà Chiến khoảng 100m thì H nói với H: “*tao lấy cái xe này nhé*”, H đồng ý và nói: “*tuỳ mày*”. Sau đó, Hồng xuống xe đi bộ quay lại vị trí xe mô tô 12D1 - 293.39, còn Hà đứng cạnh giới. Hồng mở chìa khoá điện rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39 bỏ chạy. Cùng lúc, anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 2000 là chồng chị Biên phát hiện chiếc xe mô tô nhà mình bị trộm cắp liền chạy đuổi theo nhưng không kịp. Khi anh Thắng chạy theo đến vị trí H đang đứng, anh T hỏi H: “*anh có thấy mặt thằng lấy xe máy của em không*”, thì Hà nói: “*anh không thấy*” và quay mặt đi. Sau đó, Hà điều khiển xe mô tô về nhà. Cùng ngày, anh Nguyễn Hồng Thắng đến Công an xã Vạn Thái trình báo.

Về phía Nguyễn Văn H, sau khi trộm cắp được xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39, Hồng điều khiển xe đi đến khu vực thôn Tảo Khê, xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hoà. Khi đi đến khu vực máng Cản Thơ - Xuân Quang (*đường I2 - VĐ9*), gần cống Thùng Đào, thôn Tảo Khê, xã Tảo Dương Văn, Hồng dừng xe, tháo biển kiểm soát xe ném xuống máng I2 - VĐ9, rồi điều khiển xe mô tô về nhà Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987, tại đội 5, thôn Nội Xá gửi xe. Khi gửi xe H nói với Q: “*Q ơi cho anh gửi lại chiếc xe*”, Q đồng ý nói: “*dắt xe vào trong nhà*” rồi H đi về nhà. Do lo sợ sẽ bị phát hiện nên Hồng đi ra nội thành Hà Nội lang thang.

Khoảng hơn 18 giờ ngày 01/11/2023, H liên lạc với Q và nhờ Q điều khiển xe mô tô ra khu vực cây xăng DHA thuộc xã Liên Bát. Sau khi nhận xe từ Q, H điều khiển xe

mô tô về thôn Nội Xá, xã Vạn Thái thì cùng lúc này, Tổ công tác Công an xã Vạn Thái làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave không đeo biển kiểm soát đã theo dõi bám sát. H điều khiển xe mô tô theo Q lộ 21B đi lên Vân Đình, khi đi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hoà thì bị Tổ Công tác Công an xã Vạn Thái phối hợp với Tổ tuần tra Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Ứng Hoà yêu cầu Hồng dừng xe kiểm tra. Hồng điều khiển xe bỏ chạy được khoảng 300m thì bị Tổ Công tác khống chế bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã Vạn Thái làm việc. Tại đây, H đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39 ngày 29/10/2023 tại thôn Nội Xá, xã Vạn Thái cùng với Phạm Văn H.

Ngày 01/11/2023, Phạm Văn H đến Công an xã Vạn Thái đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đen bạc đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA391X6Y082369, số máy JA39E - 1419245.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019760 của xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39, chủ xe Nông Thị Biên;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đen, biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, số khung RLHJA3938PY618887, số máy JA70E - 0074940.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000356 của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, chủ xe Phạm Văn Hà.

Đối với chiếc biển kiểm soát 12D1 - 293.39 do Hồng vớt ở máng Càn Thơ - Xuân Quang (đường I2-VĐ9), gần cống Thùng Đào, thôn Tảo Khê, xã Tảo Dương Văn. Công an xã Vạn Thái đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy.

Ngày 03/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 70 đối với xe mô tô Hồng và Hà trộm cắp được của chị Nông Thị Biên.

Tại kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS, ngày 08/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ứng Hòa, kết luận:

01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39, số máy JA39E1419245, số khung RLHJA391X6Y082369, nhãn hiệu Honda, số loại JA391, màu sơn: Đen bạc; dung tích 109.1; Đăng ký lần đầu ngày 22/5/2020, đã qua sử dụng có giá trị 12.000.000 đồng;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 02/CT – VKS ngày 10/01/2024.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** mức hình phạt tù: 09(chín) tháng tù đến 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam về tội: Trộm cắp tài sản

Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 65 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Phạm Văn H** mức hình phạt tù: 06(sáu) tháng tù đến 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ

12(mười hai) tháng đến 18(mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: Trộm cắp tài sản

Về phạt bổ sung: Xét các bị cáo không nghề nghiệp nên miễn phạt bổ sung

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX trả lại cho Hà 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 29Y3 – 70550, số khung RLHJA3938PY618887, số máy JA70E – 0074940 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000356 mang tên Phạm Văn H

Tại phiên tòa các bị cáo H, H không bào chữa và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tại phiên tòa không kêu oan. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nhau, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Do cần tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu sái cá nhân nên ngày 29/10/2023, tại thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H và Phạm Văn H đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda wave biển kiểm soát 12D1 - 293.39 của chị Nông Thị B (*xe do bà Trần Thị Chiến - mẹ chồng chị Biên sử dụng*) đang dựng ở trước cửa nhà chị B. Giá trị tài sản H và Hà chiếm đoạt có giá trị là 12.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 02/CT – VKS ngày 10/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội đã truy tố các bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, hành vi Trộm cắp tài sản của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây nguy hiểm cho xã hội bởi xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu các bị cáo đã thực hiện việc

trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng, bản thân các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy và lười lao động nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động vì vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án này HĐXX nhận thấy: Đối với Nguyễn Văn H là người chủ động, tích cực thực hiện hành vi trộm cắp và là người có nhân thân xấu có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, mặc dù đã xóa án tích nhưng không chịu rèn luyện, lao động rủ rê người khác phạm tội, xét về vai trò là thứ nhất nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo bởi thành khẩn khai báo, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại, sau khi phạm tội đã đầu thú nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ Luật Hình sự là thỏa đáng.

Đối với Phạm Văn H là người bị rủ rê, phạm tội với vai trò thứ yếu, bản thân chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú ổn định nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ Luật Hình sự, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[3].Tình tiết tăng nặng: không

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là đối tượng không nghề nghiệp nên miễn.

Đối với Nguyễn Văn Q sinh năm 1987, ở thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội: Ngày 29/10/2023, sau khi H trộm cắp được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39 đã mang đến gửi ở nhà Q. Đến ngày 01/11/2023, Hồng nhờ Q mang xe mô tô lên khu vực xã Liên Bạt cho H. Tuy nhiên, Quân không biết đây là tài sản H trộm cắp được mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đen bạc đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA391X6Y082369, số máy JA39E - 1419245 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019760 của xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 293.39, chủ xe Nông Thị B. Ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 59 bằng hình thức trả lại cho chị Nông Thị B là chủ sở hữu hợp pháp và không có đề nghị gì khác nên không xem xét

[5].Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đen, biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, số khung RLHJA3938PY618887, số máy JA70E - 0074940; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000356 của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, chủ xe Phạm Văn H xét thấy nguồn tiền mua chiếc xe trên là do gia đình Phạm Văn Hà mua với mong muốn H có công việc phù hợp, có phương tiện đi lại tạo nguồn sống cho H lao động nuôi bản thân nên trả lại cho bị cáo để lao động làm công dân có ích .

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].**Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

[1]. **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn H và Phạm Văn H** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H: 10**(mười)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 02/11/2023.

Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 65 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Phạm Văn H: 07**(bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14**(mười bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 31/01/2024.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho UBND xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Tuyên trả tự do cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3].**Về xử lý vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đen, biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, số khung RLHJA3938PY618887, số máy JA70E - 0074940; và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000356 của xe mô tô biển kiểm soát 29Y3 - 705.50, chủ xe Phạm Văn H.

Toàn bộ tang vật, vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện Ứng Hòa và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa lập ngày 29 tháng 01 năm 2024.

[4]. **Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo:** Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng tiền(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/01/2024. Bị hại và người liên quan có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Huyện Ứng Hòa;
- Công an Huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo; Bị hại, người liên quan;
- UBND xã Vạn Thái;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Huyện Ứng Hòa;
- Công an Huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo; Bị hại, người liên quan;
- UBND xã Vạn Thái;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA